TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 234/2024/HS-PT
Ngày: 09/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Mỹ;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Thông;

Ông Phạm Minh Tùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hồng Thanh - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 183/2024/TLPT-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Đoàn Văn M. Do có kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2024/HS-ST ngày 07 tháng 06 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn M**; Tên gọi khác: Một; Sinh ngày 06/11/1982, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: môi giới bất động sản; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;Tôn giáo: không; Con ông: Đoàn Văn C, sinh năm 1952 và bà: Trịnh Thị Q, sinh năm 1951 (đã chết); Vợ: đã ly hôn; Con: Đoàn Văn D, sinh năm 2012;Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 15/02/2024. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra bị hại không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 07/11/2023, do có mâu thuẫn từ trước nên trong lúc vào nhà bếp làm cơm chiều thì giữa ông Đoàn Văn C, sinh năm 1952, ngụ ấp

A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và con ruột là Đoàn Văn M xảy ra cự cãi với nhau. Lúc này, M lấy trên bếp 01 thanh sắt dài 44cm, đường kính 0,2cm, nhọn 01 đầu dùng để gắp than, đâm ông C trúng vào nách trái và cẳng tay trái. Ông C dùng tay giật lại được cây sắt và bỏ chạy ra ngoài, M tiếp tục lấy cây búa loại dùng để đóng đinh có chiều dài 28cm, cân nặng 450 gam ở trong thùng nhựa để dưới tủ đựng thức ăn đánh vào đầu ông C một cái. Ông C bỏ chạy đến nhà ông Nguyễn Văn B ở gần đó, nhờ ông B chở đến Trạm Y tế xã A khâu vết thương và đến Công an xã A, huyện C trình báo sự việc;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp đã tạm giữ: 01 thanh sắt dài 44cm, đường kính 0,2cm, nhọn 01 đầu, màu đen loại sắt 6 và 01 cây búa bằng kim loại, loại búa đóng đinh, có chiều dài 28cm (cán búa dài 25cm, đầu búa dài 3cm), cân nặng 450 gam;

Ngày 08/11/2023, ông Đoàn Văn C có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Đoàn Văn M.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 29/KLTTCT-TTPYĐT ngày 22/12/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đ kết luận đối với ông Đoàn Văn C:

- Sẹo vết thương phần mềm đỉnh phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương là 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương là 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm đường nách giữa trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương là 01%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đoàn Văn C tại thời điểm giám định là 03%. Các tổn thương do vật tày gây ra.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2024/HS-ST ngày 07 tháng 06 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã quyết định:

Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, Điều 51; điểm i, khoản 1, Điều 52; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn M 04 (Bốn) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21 tháng 06 năm 2024, bị cáo Đoàn Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Phạm Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, đ khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt bốn tháng tù đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, nhưng không cung cấp tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn M. Giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn, hối hận với hành vi đã gây ra cho cha của mình, hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Đoàn Văn M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 07/11/2023, trong lúc làm cơm chiều ở nhà bếp thì giữa Đoàn Văn M và cha ruột là ông Đoàn Văn C, ngụ ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp xảy ra cự cãi. Bị cáo M lấy 01 thanh sắt và 01 cây búa, là những hung khí nguy hiểm đâm trúng hong và cẳng tay trái đánh trúng đầu ông C gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Ông Đoàn Văn C có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo M. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Đoàn Văn M phạm tội " Cố ý gây thương tích'', tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, đ khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo nhưng không cung cấp tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn M. Giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Đoàn Văn M là có căn cứ và phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Do kháng cáo của bị cáo Đoàn Văn M không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Đoàn Văn M. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm 29/2024/HS-ST ngày 07 tháng 06 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, về phần hình phạt đối với bị cáo Đoàn Văn M.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, Điều 51; điểm i, khoản 1, Điều 52; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn M 04 (Bốn) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đoàn Văn M phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND huyện Châu Thành (03 bản);
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Mỹ

- Lưu: VT, HSVA, (T).